

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Trung học cơ sở Mạo Khê II, thị xã Đông Triều

QUẢNG NINH - NĂM 2024

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Trung học cơ sở Mạo Khê II, thị xã Đông Triều

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Đặng Việt Phương, Trưởng phòng TCCBQLCL, Sở GDĐT	Trưởng đoàn	
2	Phạm Thái Sơn, Phó Trưởng phòng TCCBQLCL, Sở GDĐT	Thư ký	
3	Vũ Văn Dương, Chuyên viên Phòng TCCBQLCL, Sở GDĐT	Thành viên	
4	Bùi Thị Hải Yến, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ thể dục thể thao, Sở Văn hóa và Thể thao	Thành viên	
5	Nguyễn Thanh Hải, Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh	Thành viên	
6	Hoàng Thị Nga, Giáo viên trường THCS Trần Quốc Toản, thành phố Uông Bí	Thành viên	
7	Nguyễn Duy Lam, Phó Hiệu trưởng trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Cẩm Phả	Thành viên	
8	Lê Thị Bích Huệ, Hiệu trưởng Trường THCS Chu Văn An, thành phố Cẩm Phả	Thành viên	

QUẢNG NINH - NĂM 2024

MỤC LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT.....	1
Phần I: TỔNG QUAN.....	2
1. Giới thiệu.....	2
2. Tóm tắt quá trình ĐGN	2
3. Tóm tắt kết quả ĐGN.....	4
4. Những điểm mạnh của trường.....	7
5. Những điểm yếu của trường.....	10
Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ	12
A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3	12
I. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	12
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	12
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	13
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	15
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	16
Tiêu chí 1.5: Lớp học	19
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	20
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	21
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	23
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	25
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	26
II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	28
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	28
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	29
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	32
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	33
III. Tiêu chuẩn 3: CSVC và trang thiết bị dạy học	36
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	36
Tiêu chí 3.2 Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	37

trị	Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính- quản	38
	Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	39
	Tiêu chí 3.5: Thiết bị	40
	Tiêu chí 3.6: Thư viện	41
	IV. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	44
	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện CMHS	44
	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	45
	V. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	46
	Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình GDPT	46
	Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	48
	Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	50
	Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	52
	Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	53
	Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	55
	B. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4	59
	I. Tiêu chí 1:	59
	II. Tiêu chí 2:	60
	III. Tiêu chí 3:	61
	IV. Tiêu chí 4:	62
	V. Tiêu chí 5:	63
	VI. Tiêu chí 6:	64
	Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	66
	1. Kết luận	66
	2. Kiến nghị	66

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Viết tắt	Chú thích
1	ĐGN	Đánh giá ngoài
2	TĐG	Tự đánh giá
3	GDPT	Giáo dục phổ thông
4	CMHS	Cha mẹ học sinh
5	GDĐT	Giáo dục và Đào tạo
6	CBGVNV	Cán bộ giáo viên nhân viên
7	CNTT	Công nghệ thông tin
8	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
9	CSVC	Cơ sở vật chất

Phần I: TỔNG QUAN

1. Giới thiệu

Đoàn ĐGN được thành lập theo Quyết định số 635/QĐ-SGDĐT ngày 07/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Đoàn ĐGN tại các trường Trung học cơ sở: Mạo Khê II, Yên Đức, Yên Thọ, Nguyễn Du, An Sinh thị xã Đông Triều. Đoàn gồm có 08 thành viên.

Bản báo cáo khái quát quá trình ĐGN, các kết quả đạt được và những kiến nghị đối với Trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều.

2. Tóm tắt quá trình ĐGN

Đoàn ĐGN trường THCS Mạo Khê II đã triển khai công tác từ ngày 07/6/2024 đến hết ngày 12/8/2024. Quá trình làm việc của Đoàn ĐGN đã thực hiện đúng theo lịch trình tại Kế hoạch làm việc đề ra ngày 07/6/2024 và đã được Lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt chấp thuận.

Kế hoạch làm việc của Đoàn ĐGN đã thực hiện đầy đủ 06 bước của quy trình ĐGN trường trung học cơ sở được quy định tại Điều 28 của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ban hành về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn TĐG và ĐGN cơ sở GDPT và các văn bản có liên quan cụ thể:

- Ngày 07/6/2024: Chuyển hồ sơ đánh giá cho các thành viên của Đoàn (Quyết định thành lập đoàn ĐGN; Kế hoạch làm việc của Đoàn; báo cáo TĐG của các trường được đánh giá và các văn bản có liên quan).

- Từ ngày 08/6/2024 đến 28/6/2024: Các thành viên đoàn làm việc độc lập nghiên cứu báo cáo TĐG và các tài liệu liên quan, viết báo cáo sơ bộ.

- Từ ngày 29/6/2024: Đoàn làm việc tập trung trực tuyến để triển khai một số công việc: Trao đổi thảo luận về báo cáo sơ bộ của các thành viên trong đoàn; phân công cho thành viên nghiên cứu sâu một số tiêu chí; trao đổi, thảo luận và xây dựng báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn trong đợt khảo sát chính thức.

- Ngày 09/7/2024: Đoàn tiến hành khảo sát sơ bộ tại trường THCS Mạo Khê II. Trưởng đoàn, thư ký làm việc với Hội đồng TĐG về các công việc: Thông báo kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá; hướng dẫn, yêu cầu nhà trường chuẩn bị cho đợt khảo sát chính thức; thống nhất kế hoạch khảo sát chính thức của đoàn ĐGN.

- Ngày 18/7/2024 Đoàn tiến hành khảo sát chính thức tại trường THCS Mạo Khê II, họp đoàn và thống nhất cách thức và kế hoạch làm việc.

- + Trao đổi với lãnh đạo nhà trường, Hội đồng TĐG về công tác TĐG của nhà trường;

+ Nghiên cứu hồ sơ, minh chứng do nhà trường cung cấp, xem xét CSVC, trang thiết bị và quan sát các hoạt động giáo dục của nhà trường, thảo luận một số nội dung liên quan đến ĐGN.

+ Trao đổi phỏng vấn CBGVNV;

+ Viết báo cáo kết quả khảo sát chính thức ĐGN và các nội dung liên quan khác;

+ Cuối buổi đoàn tổ chức rút kinh nghiệm và điều chỉnh những điểm cần thiết trong chương trình làm việc của buổi tiếp theo;

+ Trong quá trình khảo sát, các thành viên của đoàn ghi bổ sung những phát hiện mới vào Phiếu đánh giá tiêu chí;

+ Đoàn ĐGN bố trí thời gian để thực hiện các công việc: Thảo luận về những phát hiện mới trong quá trình khảo sát; thảo luận về những điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất phát huy điểm mạnh, hướng khắc phục điểm yếu, những nội dung chưa rõ, xác định kết quả đánh giá tiêu chí (đạt hay không đạt yêu cầu, mức đạt), những kiến nghị của đoàn đối với nhà trường;

+ Trước khi kết thúc đoàn làm việc với lãnh đạo nhà trường, Hội đồng TĐG đề thông báo các công việc đã thực hiện trong đợt khảo sát;

+ Đồng chí Trưởng đoàn chỉ đạo việc hoàn thiện Báo cáo kết quả khảo sát chính thức đối với các thành viên trong đoàn;

- Thực hiện dự thảo báo cáo ĐGN: Từ ngày 21/7 - 24/7/2024 các thành viên đoàn viết báo cáo theo những tiêu chí được phân công gửi cho trưởng đoàn; ngày 25/7 - 28/7/2024 Trưởng đoàn, thư ký tập hợp, biên tập, hoàn thiện sự thảo báo cáo ĐGN; ngày 29/7/2024 thư ký Đoàn gửi dự thảo báo cáo ĐGN cho các thành viên trong Đoàn lấy ý kiến, trưởng đoàn tổ chức thảo luận các ý kiến của các thành viên để chỉnh sửa bổ sung, hoàn thiện báo cáo ĐGN; ngày 30/7 - 31/7/2024 tổng hợp ý kiến chỉnh sửa báo cáo ĐGN;

- Từ ngày 01/8 - 06/8/2024 Đoàn tiến hành lấy ý kiến phản hồi về dự thảo báo cáo ĐGN: Trưởng đoàn gửi dự thảo báo cáo ĐGN tới nhà trường và lấy ý kiến phản hồi của nhà trường; họp đoàn thảo luận các ý kiến phản hồi từ trường THCS Mạo Khê II;

- Từ 07/8 - 12/8/2024 hoàn thiện báo cáo ĐGN đối với trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều, gửi báo cáo ĐGN về Sở GDĐT Quảng Ninh;

- Đoàn ĐGN đã tiến hành công tác đánh giá đúng theo nguyên tắc kiểm định chất lượng giáo dục là: Độc lập, khách quan, đúng pháp luật, trung thực, công khai, minh bạch và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, yêu cầu đã quy định tại Điều 31 của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

3. Tóm tắt kết quả ĐGN

a) Tính phù hợp của báo cáo TĐG

- Việc mô tả các hoạt động liên quan đến tiêu chí:
 - + Hội đồng TĐG đã mô tả, phân tích, đánh giá hiện trạng của nhà trường theo nội dung của từng chỉ báo trong từng tiêu chí. Việc mô tả và phân tích đánh giá hiện trạng của nhà trường tập trung bám sát nội hàm chỉ báo đi kèm với các minh chứng đã được mã hóa;
 - + Quá trình phân tích, giải thích và đi đến nhận định kết luận thể hiện tính lô gíc, hợp với minh chứng, có tính thuyết phục.
- Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân)
 - + Báo cáo có phân tích những điểm mạnh nổi bật của nhà trường, nêu lên những điểm yếu mà đơn vị còn tồn tại trong thời gian qua, qua đó giúp cho đoàn ĐGN có cái nhìn tổng thể chính xác về nhà trường.
 - + Điểm mạnh: Nhà trường đã nêu được những điểm mạnh nổi bật của nhà trường trong việc đáp ứng các yêu cầu và điều kiện của từng chỉ báo trong mỗi tiêu chí. Những điểm mạnh đó được khái quát trên cơ sở nội dung của phần mô tả hiện trạng. Một vài tiêu chí xác định điểm mạnh chưa đầy đủ theo nội hàm của từng chỉ báo, có điểm mạnh xác định mâu thuẫn với điểm yếu.
 - + Điểm yếu: Nhà trường nêu được những điểm yếu nổi bật trong việc đáp ứng các yêu cầu của từng chỉ báo trong mỗi tiêu chí. Tuy nhiên trong quá trình khảo sát thực tế Đoàn nhận thấy rằng còn một vài tiêu chí đánh giá điểm yếu chưa phù hợp với thực tế và mô tả hiện trạng.
- Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường:
 - + Nhà trường đã nêu được nhận định về những điểm mạnh, điểm yếu. Xác định cụ thể những vấn đề cần cải tiến. Nêu được biện pháp cần thực hiện để cải tiến và nâng cao chất lượng của nhà trường;
 - + Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã nêu được các giải pháp phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Tuy nhiên ở một số tiêu chí chưa đưa ra nội dung, giải pháp để tiếp tục giữ vững và nâng cao điểm mạnh mà nhà trường đã đạt được trong thời gian qua.
- Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Nhà trường đã thu thập các thông tin, minh chứng liên quan đến nội hàm của từng chỉ báo, tiêu chí; các minh chứng được mã hóa đúng quy định, đảm bảo tính chính xác và khá đầy đủ.
- Ngữ pháp: Văn phong trong báo cáo tương đối rõ ràng, mạch lạc, giúp người đọc hiểu rõ. Báo cáo TĐG cơ bản đã thể hiện đúng cấu trúc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT như căn lề, dùng cỡ chữ, phong chữ, các đề mục. Cơ bản báo cáo

TĐG được diễn đạt bằng những câu văn, đoạn văn dễ hiểu; cách lập luận và lý giải trong báo cáo tương đối rõ ràng.

b) Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá

Trong báo cáo TĐG nhà trường thể hiện đúng theo cấu trúc đã quy định trong công văn 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018. Nhà trường mô tả hiện trạng khá đầy đủ, cơ bản bám sát với nội hàm của từng chỉ báo của từng tiêu chí và điều kiện thực tế của nhà trường và các minh chứng hiện có, không có tiêu chí nào bị bỏ sót hoặc chưa được đề cập đến. Còn một số phần mô tả hiện trạng chưa cô đọng, còn dài dòng, chưa mô tả cụ thể theo nội hàm chỉ báo; kế hoạch cải tiến chất lượng ở một vài tiêu chí chưa có giải pháp tiếp tục duy trì cũng như phát huy điểm mạnh. Một số giải pháp đưa ra còn thiếu, chưa đầy đủ và tính hiệu quả chưa cao.

c) Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt: Không

d) Tổng hợp kết quả TĐG và ĐGN

- Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả TĐG				Kết quả ĐGN			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1		X	X	X		X	X	X
Tiêu chí 1.2		X	X			X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	X		X	X	X
Tiêu chí 1.6		X	X	X		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X			X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X			X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X			X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X			X	X	
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1		X	X	X		X	X	X

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả TĐG				Kết quả ĐGN			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 2.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x			x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.6		x	x	x		x	x	x

Kết quả: Đạt Mức 3.

- Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí (Điều, Khoản)	Kết quả TĐG		Kết quả ĐGN		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1 (Điều 22, Khoản 1)		x		x	
Tiêu chí 2 (Điều 22, Khoản 2)	x		x		

Tiêu chí (Điều, Khoản)	Kết quả TĐG		Kết quả ĐGN		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 3 (Điều 22, Khoản 3)	x		x		
Tiêu chí 4 (Điều 22, Khoản 4)	x		x		
Tiêu chí 5 (Điều 22, Khoản 5)		x		x	
Tiêu chí 6 (Điều 22, Khoản 5)	x		x		

Kết quả: Không đạt Mức 4.

Kết luận: Trường đạt Mức 3.

đ) Nhận xét chung về quá trình TĐG và báo cáo TĐG.

Trường THCS Mạo Khê II đã thực hiện quy trình TĐG nghiêm túc, đánh giá được tình hình thực tế tại đơn vị theo đúng quy định về tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở được ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT. Cấu trúc và nội dung đã thể hiện được những yêu cầu cơ bản của báo cáo TĐG theo quy định của Bộ GDĐT tại văn bản số 5932/BGDĐT-QLCL;

Nhà trường đã TĐG đủ 05 tiêu chuẩn với 28/28 tiêu chí ở Mức 1, 2; 20/20 tiêu chí ở Mức 3 và 4/6 tiêu chí ở Mức 4. Mỗi tiêu chuẩn đều lần lượt đánh giá tất cả các tiêu chí, có mở đầu và kết luận tiêu chuẩn. Từng tiêu chí cũng đã nêu rõ mô tả hiện trạng và có minh chứng kèm theo sau mỗi nhận định; xác định điểm mạnh, điểm yếu và đề ra được các giải pháp cải tiến chất lượng;

Báo cáo TĐG diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu; có các số liệu cụ thể giúp người đọc có những hiểu biết sơ bộ về nhà trường; cách lập luận và lý giải có dựa trên nội hàm của từng chỉ báo, hiện trạng của nhà trường cũng như các minh chứng thu thập được; các lỗi văn bản như lỗi chính tả, lỗi đánh máy, các từ, cụm từ viết tắt... mà Đoàn phát hiện, chỉ ra đã được nhà trường tiếp thu và tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật vào báo cáo TĐG theo yêu cầu của Đoàn;

Cán bộ giáo viên và Hội đồng TĐG của trường làm việc nhiệt tình, trách nhiệm cao trong công việc; huy động được nhiều nguồn lực tham gia vào công việc; kết quả và hiệu quả công việc cao.

4. Những điểm mạnh của trường

4.1. Tiêu chuẩn 1

Chiến lược phát triển của nhà trường phù hợp với mục tiêu của GDPT được quy định tại Luật giáo dục với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa

phương; Các mục tiêu trong phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có tính chất khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương trong từng giai đoạn.

Các tổ chức trong nhà trường (Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) chủ động trong tổ chức các hoạt động và phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu nhà trường.

Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Công tác quản lý tài chính, tài sản được nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, rõ ràng, đúng quy định.

Nhà trường có nhiều đổi mới, sáng tạo, tích cực trong công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, triển khai các hoạt động đa dạng đảm bảo cho môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. CBGVNV và học sinh nhà trường đều có ý thức thực hiện góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong nhà trường.

4.2. Tiêu chuẩn 2

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, được tập thể Hội đồng sư phạm tín nhiệm cao.

Đã bố trí hợp lý và sử dụng giáo viên phù hợp trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, phát huy tính chủ động sáng tạo của từng cá nhân nhằm đáp ứng tối đa cho các hoạt động giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục. Làm tốt kế hoạch công tác bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng chuyên môn, nâng chuẩn trình độ đào tạo, cũng như đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

Phân công nhiệm vụ của nhà trường cho các nhân viên phù hợp, hợp lý theo năng lực của từng đồng chí. Các nhân viên đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có đóng góp tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ chung của nhà trường.

Nhà trường làm tốt phối hợp tốt với CMHS trong công tác giáo dục học sinh, có nhiều giải pháp phù hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt qua khó khăn.

4.3. Tiêu chuẩn 3

Trường có khuôn viên riêng biệt có tường rào bao quanh, khuôn viên trường được trồng cây xanh, tạo môi trường xanh, thoáng mát, có hệ thống cổng, tường rào bảo đảm an ninh trường học.

Trường có đủ hệ thống các phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng; bàn ghế học sinh đạt chuẩn đúng qui cách phù hợp lứa tuổi học sinh THCS, đủ bảng chống lóa, bảng hiệu đảm bảo cho việc dạy và học.

Có đủ khối phòng phục vụ học tập, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường trung học. Có đủ máy tính, máy in, máy chiếu phục vụ cho công tác dạy học và quản lý. Hệ thống CNTT của trường được khai thác và hoạt động có hiệu quả. Cán bộ quản lý nhà trường và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng các giáo viên luôn luôn giáo dục

các em học sinh giữ gìn vệ sinh môi trường chung, xây dựng tốt nền nếp tự giác giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

4.4. Tiêu chuẩn 4

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Ban đại diện CMHS hoạt động; Ban đại diện CMHS là những cá nhân nhiệt tình, có trách nhiệm, có hiểu biết nhất định về giáo dục. Hoạt động của Ban đại diện CMHS có đóng góp tích cực với nhà trường (tuyên truyền tới CMHS; hỗ trợ nguồn nhân lực tham gia vào các hoạt động tập thể; hỗ trợ kinh phí khen thưởng học sinh...). Tranh thủ được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong xây dựng và phát triển nhà trường.

4.5. Tiêu chuẩn 5

Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đảm bảo mục tiêu giáo dục hàng năm. Lựa chọn nội dung, thời lượng và vận dụng các phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh, điều kiện nhà trường và đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên đã thực hiện bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh. Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả. Công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện được thực hiện tương đối có hiệu quả.

Công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh được nhà trường rất quan tâm. Đầu năm học nhà trường tiến hành khảo sát, phân loại, có kế hoạch cụ thể; phân công giáo viên bồi dưỡng, phụ đạo theo kế hoạch tuần, tháng. Vì vậy, tỷ lệ học sinh yếu kém ngày càng giảm. Số lượng học sinh giỏi các cấp được giữ vững và phát triển.

Việc thực hiện chương trình giáo dục địa phương được giáo viên, tổ chuyên môn rất quan tâm, xem đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, tư tưởng cho học sinh. Công tác phổ cập đảm bảo, nhiều năm liền được cấp trên công nhận phổ cập cấp THCS.

Trong từng năm học, nhà trường đều có kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh và triển khai thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được các giáo viên bộ môn kết hợp trong quá trình giảng dạy bộ môn. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên, Đội thiếu niên, các tổ chuyên môn thường xuyên thông qua các hoạt động chuyên đề, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa và thu hút được sự quan tâm của đông đảo học sinh. Đa số học sinh bước đầu có khả năng vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày, có sự tiến bộ trong rèn luyện đạo đức và học tập. Tỷ lệ học sinh yếu kém ngày càng giảm, tỷ lệ khá, giỏi ngày càng tăng, số lượng học sinh giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước. Tư tưởng, đạo đức của học sinh ngày càng có sự chuyển biến rõ rệt. Tỷ lệ khá tốt

về kết quả rèn luyện hằng năm đạt trên 99,6%. Nhiều năm liền nhà trường không có học sinh vi phạm kỷ luật buộc thôi học.

5. Những điểm yếu của trường

5.1. Tiêu chuẩn 1

Một số bộ môn còn thiếu giáo viên chuyên trách nên phải phân công giáo viên giảng dạy không đúng chuyên môn đào tạo.

Một số đồ dùng, thiết bị đặc biệt là thiết bị hỏng, hết khấu hao chưa được thanh lý, tiêu huỷ kịp thời.

Công tác phối hợp của các lực lượng khác như công an, dân phòng, đội trật tự có thời điểm chưa hiệu quả. Hiện tượng xe bán hàng rong, xe ô tô của người dân đỗ trước cổng trường nhiều, cả thời gian cao điểm nên ảnh hưởng tới việc đi lại của học sinh, có nguy cơ mất an toàn về giao thông.

5.2. Tiêu chuẩn 2

Công tác kiểm tra giám sát đôi lúc chưa chặt chẽ, chưa quyết liệt nên tiến độ thực hiện nhiệm vụ của một số cá nhân đôi khi chưa đảm bảo.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học còn chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu, số lượng giáo viên có khả năng hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học còn chưa nhiều.

Có thời điểm, một vài vị trí việc làm của nhân viên còn phải bố trí công tác kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ (trong thời gian phòng chống dịch) nên hiệu quả công việc có lúc còn chưa cao.

Giải pháp giáo dục nâng cao tự giác trong thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện cũng như tự giác thực hiện nội quy của nhà trường hiệu quả chưa cao.

5.3. Tiêu chuẩn 3

Một số phòng học bộ môn còn đang thiếu thiết bị dạy học phục vụ chương trình GDPT 2018.

Nhiều đồ dùng dạy học giáo viên tự làm chưa chất lượng, hiệu quả sử dụng chưa cao.

Một số phòng học bộ môn chưa hoạt động thực sự hiệu quả do chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điện, nước (theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT).

5.4. Tiêu chuẩn 4

Ban đại diện CMHS còn thiếu các công việc nhằm lưu trữ kết quả hoạt động dẫn tới việc có làm nhưng không thể hiện trong báo cáo. Công tác xã hội hóa chưa chủ động thực hiện với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài nhà trường.

5.5. Tiêu chuẩn 5

Nhà trường chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên sử dụng phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy nội dung giáo dục địa phương chưa khai thác hiệu quả các nguồn học liệu, tài liệu số nhằm bổ sung, cập nhật các thông tin về địa phương vào nội dung giáo dục hàng năm.

Nhà trường chưa huy động được các nguồn lực từ các doanh nghiệp, CMHS, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn trong công tác hướng nghiệp.

Các tổ chuyên môn chưa có biện pháp hiệu quả trong việc bồi dưỡng giáo viên giảng dạy tích hợp kỹ năng sống trong các môn học.

GVCN một số lớp chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác phối hợp với CMHS nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục (đặc biệt với những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt).

Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

I. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, CMHS và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh xác định: "Nhà trường đã xây dựng và thực hiện phương hướng chiến lược phát triển. Chiến lược của nhà trường phù hợp với mục tiêu của GDPT được quy định tại Luật giáo dục với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của phường Mạo Khê và thị xã Đông Triều; Các mục tiêu trong phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có tính chất khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương trong từng giai đoạn; Phương hướng chiến lược phát triển của nhà trường được toàn thể CBGVNV nhất trí cao, được Hội đồng trường phê duyệt và được phổ biến trên trang thông tin điện tử của nhà trường; Phương hướng chiến lược giai đoạn 2020-2025 đã mang tính định hướng cho sự phát triển rõ rệt của nhà trường trong những năm vừa qua".

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu được xác định: “Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa được nhiều CMHS và cộng đồng quan tâm, còn ít lượt truy cập vào cổng thông tin điện tử cũng như xem trên bảng công khai của trường”.

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Công khai tuyên truyền rộng rãi phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025.	- Thông tin tuyên truyền qua cuộc họp CMHS học sinh. - Gửi tới các các ban ngành đoàn thể, các khu phố trên địa bàn phường Mạo Khê.	Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên	Tháng 1/2024 đến tháng 12/2025	Nguồn ngân sách được cấp
2	Tăng cường việc khai thác, ứng dụng CNTT trong công khai.	- Phân công giáo viên phụ trách tin học cập nhật thường xuyên, chia sẻ đường link tới nhóm zalo của trường, của lớp.	Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, GVCN	Theo năm học	

Đề xuất khác: Không cần thiết phải sử dụng đến nguồn ngân sách được cấp đối với các nội dung cải tiến như đã nêu.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Mức 1

- Được thành lập theo quy định;*
- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*
- Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh xác định: "Các Hội đồng hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 20, 21 của Điều lệ trường THCS và các quy định của pháp luật. Hội đồng trường và các hội đồng khác được định kỳ rà soát đánh giá và hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường".

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu được xác định: "Việc rà soát, đánh giá hoạt động của hội đồng tư vấn sau khi kết thúc hoạt động có thời điểm chưa kịp thời".

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:

Công việc	Người thực hiện	Điều kiện	Thời gian	Kinh phí
Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đề án vị trí việc làm và tham mưu với thị xã tuyển dụng thêm nhân sự để việc phân công, phân nhiệm các thành viên trong nhà trường khoa học và hợp lý hơn, tạo điều kiện cho các thành viên hoàn thành ở mức tốt nhất vai trò và nhiệm vụ của mình.	Hiệu trưởng	Phổ biến các quy định hiện hành, thảo luận dân chủ	Năm học 2024-2025 và các năm tiếp theo	Không
Hội thảo bồi dưỡng về vai trò, chức năng của các thành viên trong Hội đồng trường	Hiệu trưởng	Phổ biến các quy định hiện hành, thảo luận dân chủ	Năm học 2024 - 2025	Không
Tuyên truyền sâu, rộng đến toàn thể CBGVNV trong nhà trường nắm rõ về công tác thi đua khen thưởng.	Hiệu trưởng và các thành viên trong Hội đồng thi đua, khen thưởng	Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, quan tâm đến các chế độ, cũng như các phần thưởng xứng đáng cho những tấm gương giáo viên, nhân viên có thành tích	Trong các năm học	Nguồn xã hội hóa và ngân sách

Công việc	Người thực hiện	Điều kiện	Thời gian	Kinh phí
		xuất sắc trong năm học		
Giám sát việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong các hội đồng	Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng,	Đưa nội dung giám sát và chương trình công tác năm học	Trong các năm học	Không
Họp tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ngay sau khi các hội đồng tư vấn hoàn thành nhiệm vụ	Cán bộ quản lý, các thành viên hội đồng tư vấn	Căn cứ kết quả hoạt động, thực trạng, dự báo của nhà trường	Thường xuyên	Không

Đề xuất khác: Cần xác định thời gian thực hiện các nội dung cải tiến cụ thể hơn nữa.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh:

- Thống nhất với điểm mạnh được đánh giá “Trong 05 năm từ 2019 đến nay, Chi bộ trường THCS Mạo Khê II luôn được đánh giá là hoàn thành, hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Kết quả đó trên cơ sở Chi bộ Đảng đã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của mình: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị với kết quả giáo dục liên tục có những bước phát triển; xây dựng tổ chức Đảng với tỷ lệ đảng viên cao (63 đảng viên), trong 5 năm kết nạp được 10 đảng viên...

- Các tổ chức trong nhà trường có đóng góp tích cực vào thành tích chung, điểm nổi bật là tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, đội viên; tổ chức các hoạt động tập thể thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên, đội viên, tham gia; tập hợp các ý kiến và đề xuất kịp thời giải quyết.

2. Điểm yếu:

Hoạt động theo chiều sâu, mang bản chất của tổ chức chưa được thực hiện tương xứng (nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên để có những đề xuất, kiến nghị thực hiện; phản biện xã hội; tham gia quản lý...). Nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của tổ chức (đánh giá, xếp loại đoàn viên, đội viên; quyết định khen thưởng; chuyển sinh hoạt đi, tiếp nhận chuyển đến...) chưa được thực hiện thường xuyên.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng đối với hoạt động của các tổ chức trong nhà trường: Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Kịp thời có giải pháp quyết liệt đối với những tổ chức, cá nhân hoạt động thiếu hiệu quả.

- Đề nghị tổ chức cấp trên của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức tập huấn, trong đó quan tâm tới những nội dung thuộc thẩm quyền của cơ sở đối với công tác tổ chức, cán bộ hàng năm.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1

a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;

b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;

c) Nhà trường, Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2

a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;

b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3

a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với xác định điểm mạnh: "Các tổ chuyên môn xây dựng được kế hoạch hoạt động khoa học, rõ ràng, cụ thể, chi tiết, bám sát kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của ngành, nhà trường, phát huy có hiệu quả việc thực hiện hoạt động giáo dục và bồi dưỡng chuyên môn cho các thành viên; Hằng năm, các tổ chuyên môn thực hiện được số lượng chuyên đề nhiều hơn so với quy định nhằm trao đổi kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh trong đó các chuyên đề cấp cụm được các nhóm chuyên môn của các trường trong cụm chuyên môn cũng như phòng GDĐT thị xã Đông Triều đánh giá cao; Các thành viên trong tổ chuyên môn đoàn kết, tâm huyết, có ý thức học tập để nâng cao trình độ CNTT, đi đầu trong việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, sử dụng các trang thiết bị tiên tiến, phân mềm dạy học mới vào giảng dạy".

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu: "Công tác rà soát, đánh giá của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có một số thời điểm chưa kịp thời. Các sáng kiến đổi mới chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học chưa nhiều"

Ý kiến khác: Không

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn, đặc biệt là phong trào giảng dạy	- Lập kế hoạch hoạt động của tổ triển khai hoạt động cụ thể, có giải pháp, thời gian thực hiện, đánh giá sau mỗi hoạt động.	Tổ trưởng	Tháng 8/2023	0 đồng
		- Mỗi nhóm chuyên môn đăng ký ít nhất 01 chuyên đề về nâng cao hiệu quả dạy và học theo chương trình GDPT 2018...	Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, giáo viên	Các năm học	Theo Quy chế chi tiêu nội bộ
2	Đảm bảo công tác rà soát, đánh giá hoạt động của tổ kịp thời	- Thực hiện rà soát, đánh giá các hoạt động của tổ theo từng tuần, tháng, học kỳ, năm học và sau mỗi đợt thực hiện chuyên đề, các đợt thi đua.	Hiệu trưởng Tổ chuyên môn, văn phòng	Thường xuyên trong các năm học	0 đồng
3	Đảm bảo biên bản họp tổ được ghi chi tiết, khoa học phản ánh đầy đủ các nội dung trong cuộc họp	- Hướng dẫn thư ký tổ cách ghi chép. - Kiểm tra sổ họp tổ sau mỗi cuộc họp để bổ sung các nội dung còn thiếu.	Phó Hiệu trưởng Tổ trưởng	Các năm học	0 đồng
4	Tăng số lượng các sáng kiến đổi mới chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn	Mỗi tổ đăng ký 01 sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới nội dung, chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn trong năm học.	Phó hiệu trưởng, tổ trưởng	Các năm học	0 đồng

Đề xuất khác: Cần xác định thời gian thực hiện các nội dung cải tiến cụ thể hơn nữa.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.5: Lớp học**Mức 1**

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với xác định điểm mạnh: “Trường có các lớp học được tổ chức theo quy định. Đội ngũ cán bộ lớp là những em chăm ngoan học giỏi, nhiệt tình, có uy tín và năng lực tổ chức hoạt động phong trào giúp GVCN ổn định và duy trì nề nếp lớp tốt, tích cực tham gia các phong trào của trường góp phần nâng cao kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong nhà trường. Nhà trường luôn đảm bảo duy trì tốt sĩ số học sinh”.

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với xác định điểm yếu: “Công tác tham mưu chuẩn bị đội ngũ và CSVC đảm bảo số lượng học sinh theo mức 3 của nhà trường có thời điểm chưa kịp thời”.

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tham mưu về việc bố trí giáo viên đủ định biên và CSVC	- Nhà trường tích cực tham mưu với UBND thị xã có phương án bổ sung giáo viên đủ số lượng theo định biên để bố trí số học	- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, GVCN	Tháng 6 hằng năm	0 đồng

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
		sinh/lớp theo quy định và trang bị CSVC kịp thời			
2	Tăng cường công tác quản lý lớp học đạt hiệu quả	- Tăng cường công tác phối kết hợp giữa giáo viên với CMHS - Thường xuyên tập huấn công tác quản lý lớp đạt hiệu quả. - Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, xây dựng quy chế thi đua, biểu dương khen thưởng, nhắc nhở kịp thời.	- Hiệu trưởng, giáo viên, CMHS		Ngân sách nhà trường

Đề xuất khác: Nhà trường cần phân bố sĩ số học sinh giữa các lớp cân đối, đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2

a) Ứng dụng CNTT hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Thực hiện công khai tài chính theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của kiểm tra, thanh tra".

Đề xuất: Bỏ bớt một số điểm mạnh bản chất là những việc thường xuyên, bắt buộc phải làm theo quy định.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Một số đồ dùng, thiết bị đặc biệt là thiết bị hỏng, hết khấu hao chưa được thanh lý, tiêu hủy kịp thời.

Việc xây dựng các đề án, tham mưu với cấp có thẩm quyền tạo nguồn tài chính cho nhà trường có thời điểm chưa hiệu quả, do đó nguồn lực tài chính còn hạn hẹp".

Đề xuất: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Huy động nguồn lực đầu tư phát triển nhà trường. Tiếp tục phát huy việc ứng dụng CNTT, các phần mềm trong quản lý hành chính, tài chính. Nâng cao khả năng quản lý tài sản, tài chính nhà trường".

Đề nghị bỏ kế hoạch có nội dung "Tham mưu bổ sung viên chức Thiết bị-Thí nghiệm" vì không nằm trong nội hàm tiêu chí.

Đề xuất: Bổ sung thêm người thực hiện trong các kế hoạch đảm bảo tính khả thi và thực tế.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với xác định điểm mạnh: "Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ hằng năm. Phân công sử dụng CBGVNV hợp lý, phát huy hiệu quả trong các hoạt động của nhà trường, CBGVNV luôn được đảm bảo các quyền theo quy định; Lãnh đạo nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, CSVC để CBGVNV phát huy sở trường và năng lực của từng cá nhân".

Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với xác định điểm yếu: "Một số giáo viên còn hạn chế trong công tác tự bồi dưỡng chuyên môn đặc biệt là việc sử dụng các phần mềm, sản xuất các học liệu điện tử phục vụ dạy học".

Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường.

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Thực hiện vận động phong trào thi đua đạt hiệu quả hơn	- Tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua, tạo nguồn kinh phí động viên khen thưởng các tập thể cá nhân.	Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, giáo viên	Từ tháng 8/2024 đến tháng 5/2025	Ngân sách, xã hội hóa
2	Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ (học Đại học, tập huấn các kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học, sản xuất học liệu điện tử, tham gia các lớp bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực...).	Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, giáo viên		Ngân sách

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục theo Điều lệ trường THCS thông qua các loại kế hoạch triển khai thực hiện, các loại hồ sơ sổ sách và các kết quả đạt được trong từng năm học. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá cao.

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm. 100% cán bộ, giáo viên ký cam kết không tổ chức dạy thêm sai quy định. Đến thời điểm hiện tại tại nhà trường không có giáo viên vi phạm các quy định về dạy thêm.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Trong 3 năm học gần đây, dịch Covid -19 xuất hiện và diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến thời gian, kế hoạch năm học. Đặc biệt năm học 2019-2020 là năm học đầu tiên học sinh nghỉ học dài ngày, áp dụng học trực tuyến nên việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường và việc xây dựng các biện pháp ứng phó thời gian đầu còn lúng túng, chưa linh hoạt.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục: - Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục bám sát văn bản hướng dẫn, phù hợp thực tế nhà trường, địa phương - Rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tiễn. - Xây dựng, Kiểm tra kế hoạch kế hoạch giáo dục, dạy thêm học thêm	Hiệu trưởng Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn	Khung mẫu quy định chung; chương trình cấp THCS	Theo văn bản hướng dẫn và tình hình thực tế	Không
Chủ động, linh hoạt hơn trong việc điều chỉnh phương án tổ chức các hoạt động giáo dục: - Phân công chuyên môn cùng đội ngũ cốt cán của nhà trường nghiên cứu công văn chỉ đạo, tham mưu với lãnh đạo nhà trường đưa ra phương án thực hiện. Tổ chức tập huấn phương án cho toàn thể giáo viên. - Đổi mới công tác quản lý về ứng dụng CNTT, tập huấn, tham gia các khóa học	Hiệu trưởng Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn đội ngũ cốt cán	Theo quy định	Tình hình thực tế của nhà trường, các văn bản của cấp trên	Ngân sách trường
Tổ chức xây dựng kế hoạch cần chú ý vào khâu kiểm tra, rà soát việc thực hiện kế hoạch theo tháng, theo kỳ và theo năm học, tạo thói quen và nề nếp cho giáo viên thực hiện các năm sau	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tổ trưởng chuyên môn	Trong các năm học	Có kế hoạch kiểm tra, rà soát cụ thể	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh:

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ và triển khai những công việc liên quan tới việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở: Tổ chức hội nghị CBVCNLD để tiến hành đối thoại, xây dựng hệ thống nội quy, quy chế, kế hoạch; thực hiện tốt công tác tiếp công dân và công khai theo quy định.

Công đoàn cơ sở và Ban Thanh tra nhân dân trường học có các hoạt động nhằm tiến hành giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ, đồng thời đội ngũ CBNGNLD cũng được tạo điều kiện thuận lợi để giám sát các hoạt động của nhà trường trong các năm học.

Giải đáp thỏa đáng các ý kiến đóng góp, kiến nghị, phản ánh của CBNGNLD, của CMHS và học sinh nhà trường được thể hiện trong các biên bản làm việc.

2. Điểm yếu:

- Việc tổ chức Hội nghị CBVCNLD tại nhà trường còn nặng về hình thức trình bày, chưa bám sát các văn bản pháp lý có nội dung về Hội nghị, đặc biệt là việc kiểm điểm nghị quyết của các năm học trước.

- Báo cáo thực hiện quy chế dân chủ hàng năm thiếu số liệu minh chứng cho việc triển khai thực hiện và những kết quả cụ thể.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Nâng cao chất lượng tổ chức Hội nghị CBVCNLD hàng năm đảm bảo đúng tính chất của hội nghị bàn việc: từ việc chuẩn bị các dự thảo quy chế, nội quy, kế hoạch sớm để CBNGNLD có thời gian nghiên cứu; phân công chuẩn bị giải đáp các ý kiến, kiến nghị từ hội nghị cấp tổ; phân tích cụ thể những chỉ tiêu của năm học trước (vượt, đạt, không đạt) gắn với nguyên nhân; đề ra chỉ tiêu nghị quyết năm học phù hợp với thực tiễn. Dành thời gian thỏa đáng xây dựng, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế của nhà trường

- Bám sát kết cấu của các loại văn bản: (1) kế hoạch cần có mục đích, yêu cầu; nội dung; thời gian, địa điểm; tổ chức thực hiện...; (2) báo cáo cần có số liệu cụ thể minh chứng cho các hoạt động; ưu điểm, tồn tại, hạn chế....

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường

Mức 2

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh:

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định:

Nhà trường có nhiều đổi mới, sáng tạo, tích cực trong công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, triển khai các hoạt động đa dạng đảm bảo cho môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. CBGVNV và học sinh nhà trường đều có ý thức thực hiện góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong nhà trường. Nhiều năm liên tục nhà trường được công nhận trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, “An toàn phòng chống tai nạn thương tích”.

2. Điểm yếu:

Đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã xác định:

Công tác phối hợp của các lực lượng khác như công an, dân phòng, đội trật tự có thời điểm chưa thật có hiệu quả. Hiện tượng xe bán hàng rong, xe ô tô của người dân đỗ trước cổng trường nhiều, cả thời gian cao điểm nên ảnh hưởng tới việc đi lại của học sinh, có nguy cơ mất an toàn về giao thông.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã xác định

Duy trì thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học trong nhà trường. Tăng cường công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trật tự khu vực cổng trường; Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa với các chủ đề về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học trong nhà trường; Xây dựng, tập huấn nghiệp vụ cho các Đội cờ đỏ, đội tự quản trực cổng trường, hỗ trợ nhân viên bảo vệ nhắc nhở học sinh thực hiện nội quy.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Chiến lược phát triển của nhà trường phù hợp với mục tiêu của GDPT được quy định tại Luật giáo dục với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Các mục tiêu trong phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có tính chất khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương trong từng giai đoạn.

Các tổ chức trong nhà trường (Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) chủ động trong tổ chức các hoạt động và phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu nhà trường.

Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Công tác quản lý tài chính, tài sản được nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, rõ ràng, đúng quy định.

Nhà trường có nhiều đổi mới, sáng tạo, tích cực trong công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, triển khai các hoạt động đa dạng đảm bảo cho môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. CBGVNV và học sinh nhà trường đều có ý thức thực hiện góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong nhà trường.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Một số bộ môn còn thiếu giáo viên chuyên trách nên phải phân công giáo viên giảng dạy không đúng chuyên môn đào tạo.

Một số đồ dùng, thiết bị đặc biệt là thiết bị hỏng, hết khấu hao chưa được thanh lý, tiêu hủy kịp thời.

Công tác phối hợp của các lực lượng khác như công an, dân phòng, đội trật tự có thời điểm chưa hiệu quả. Hiện tượng xe bán hàng rong, xe ô tô của người dân đỗ trước cổng trường nhiều, cả thời gian cao điểm nên ảnh hưởng tới việc đi lại của học sinh, có nguy cơ mất an toàn về giao thông.

- Kiến nghị đối với trường:

Chủ động tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT và UBND thị xã Đông Triều trong việc bổ sung biên chế khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

Nhà trường cần xây dựng phương án thực hiện rà soát, theo dõi quản lý tài sản và tổng hợp khấu hao, thanh lý tài sản kịp thời, đúng quy định.

Tăng cường công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trật tự khu vực cổng trường.

II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

- Đồng ý với nhận định điểm mạnh: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, được tập thể Hội đồng sư phạm tín nhiệm cao.

- Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

- Đồng ý với nhận định điểm yếu: Công tác kiểm tra giám sát đôi lúc chưa chặt chẽ, chưa quyết liệt nên tiến độ thực hiện nhiệm vụ của một số cá nhân đôi khi chưa đảm bảo.

- Ý kiến đề xuất: Đề nghị bổ sung thêm các nguyên nhân dẫn tới điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng: Tiếp tục duy trì, phát huy các điểm mạnh đã nhận định.
- Ý kiến đề xuất bổ sung:

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý.	Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ (có nội dung bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý).	Hiệu trưởng	2024-2025	0 đồng
		Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quản lý, lý luận chính trị.	Hiệu trưởng (chủ trì), Phó hiệu trưởng	Các năm học	Chưa xác định
2	Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cán bộ quản lý.	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết. - Thực hiện kiểm tra giám sát các hoạt động của giáo viên, nhân viên theo kế hoạch hoặc đột xuất. - Có biện pháp đôn đốc, nhắc nhở, xử lý vi phạm.	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng	Cả năm học	0 đồng

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*
- c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;*
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.*

1. Điểm mạnh

- Đồng ý với nhận định điểm mạnh: Đã bố trí hợp lý và sử dụng giáo viên phù hợp trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, phát huy tính chủ động sáng tạo của từng cá nhân nhằm đáp ứng tối đa cho các hoạt động giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục. Làm tốt kế hoạch công tác bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng chuyên môn, nâng chuẩn trình độ đào tạo, cũng như đánh giá chuẩn nghề nghiệp.
- Ý kiến khác: Không.

2. Điểm yếu

- Không đồng ý với nhận định: Có thời điểm chưa phát huy hết tiềm năng trong giáo viên (do không đủ căn cứ nhận định).
- Ý kiến đề xuất điều chỉnh, bổ sung: Công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học còn chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu, số lượng giáo viên có khả năng hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học còn chưa nhiều.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch:

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Khuyến khích đội ngũ giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học	Tìm nguồn kinh phí tăng mức thưởng cho đội ngũ giáo viên hướng dẫn học sinh thi KHKT và sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt giải.	ệu trưởng	Các năm ọc	
		Đưa vào Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động chỉ tiêu về giáo viên nghiên cứu khoa học	Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn	Các năm ọc	0 đồng
		Đề nghị khen thưởng, ưu tiên xét tăng lương sớm cho các đồng chí giáo viên hướng dẫn học sinh thi KHKT, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt giải cao.	ệu trưởng	Các năm ọc	òn c
2	Giữ vững tỉ lệ đạt chuẩn và nâng dần tỉ lệ trên chuẩn về trình độ đào tạo	Động viên các giáo viên khác tiếp tục học nâng cao trình độ.	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên	Các năm ọc	ự chi
3	Đảm bảo số lượng cơ cấu giáo viên thực hiện giảng dạy chương trình GDPT 20218	Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng đảm bảo các vị trí việc làm. Tham mưu với các cấp bố trí đủ đội ngũ cho nhà trường theo Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT	Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn Hiệu trưởng	Các năm ọc	

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

- Không đồng ý nhận định: Nhà trường có đủ số lượng nhân viên để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công (đây là nội dung mô tả).

- Ý kiến đề xuất: Phân công nhiệm cụ của nhà trường cho các nhân viên phù hợp, hợp lý theo năng lực của từng đồng chí. Các nhân viên đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có đóng góp tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ chung của nhà trường.

2. Điểm yếu

- Đồng ý với nhận định: Có thời điểm, một vài vị trí việc làm của nhân viên còn phải bố trí công tác kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ (trong thời gian phòng chống dịch) nên hiệu quả công việc có lúc còn chưa cao.

- Ý kiến khác: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Đồng ý với nhận định: Nhà trường tạo điều kiện cho nhân viên tiếp tục học tập nâng cao trình độ đào tạo thông qua các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong thực hiện công tác văn thư lưu trữ thông qua Google Drive, tiếp tục tham mưu với các cấp bổ sung biên chế cho nhà trường và tuyển dụng, hợp đồng.

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Bổ sung biên chế và tuyển thêm nhân viên chuyên trách thay các vị trí nhân viên kiêm nhiệm (thiết bị, văn thư)	Làm văn bản trình UBND thị xã; Phòng GD&ĐT thị xã Xây dựng đề án vị trí việc làm phù hợp với đặc điểm, tình hình nhà trường	Hiệu trưởng	Tháng 6, 11 năm 2024	Ngân sách
2	Bồi dưỡng nghiệp vụ các vị trí nhân viên kiêm nhiệm	Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do ngành tổ chức. Tích cực tự bồi dưỡng và học tập về công tác thiết bị- thí nghiệm	Nhân viên và các vị trí kiêm nhiệm	Thường xuyên 2024-2025	Ngân sách
3	Đổi mới công tác văn thư lưu trữ trên hệ thống google drive	Cử giáo viên tin học hỗ trợ hướng dẫn	Giáo viên, nhân viên	Tháng 3 - 11/2024	

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Điểm mạnh

- Không đồng ý với nhận định: “Học sinh của nhà trường luôn gương mẫu đi đầu trong các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường, thực hiện nội quy nhà trường, chấp hành pháp luật của nhà nước. Học sinh được nhà trường hỗ trợ tối đa về CSVC, được hưởng đầy đủ quyền lợi học tập, vui chơi, phát triển năng khiếu; thực hiện các nhiệm vụ của học sinh theo Điều lệ trường trung học và các quy định khác về pháp luật. Nhà trường có nhiều học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện, đồng thời tham gia tích cực các hoạt động của lớp, của nhà trường, của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Học sinh nhà trường tích cực tham gia các kỳ thi, cuộc thi cấp thị xã, cấp tỉnh và đạt được thành tích cao như: Chọn học sinh giỏi, Hội khoẻ Phù Đổng, Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng...”: Do nội dung này thuộc nội dung mô tả.

- Ý kiến đề xuất: Nhà trường làm tốt phối hợp tốt với CMHS trong công tác giáo dục học sinh, có nhiều giải pháp phù hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt qua khó khăn.

2. Điểm yếu

- Không đồng ý: “Vẫn còn một số học sinh chưa tự giác thực hiện các nhiệm vụ về học tập và rèn luyện, còn vi phạm nội quy của nhà trường”. Do đây là nội dung mô tả.

- Ý kiến đề xuất: Giải pháp giáo dục nâng cao tự giác trong thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện cũng như tự giác thực hiện nội quy của nhà trường hiệu quả chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Ý kiến khác: Đề nghị tiếp tục duy trì và phát huy các điểm mạnh đã nhận định.

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Xây dựng kế hoạch tư vấn tâm lý cho học sinh (bám sát yêu cầu tại Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT)	Phó Hiệu trưởng (Chủ trì)	Bổ sung vào kế hoạch giáo dục của nhà trường	Tháng 9 hàng năm	
2	Tiếp tục duy trì phát huy thành tích cao của học sinh	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu (văn hóa, Thể dục thể thao...)	Hiệu trưởng, Phó hiệu	Đầu năm học	Ngân sách

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
		- Tuyên dương học sinh đạt thành tích - Đổi mới các phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn, nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, độc lập của các em.	trưởng Hiệu trưởng, giáo viên	Cuối kỳ I, kết thúc năm học Trong năm học	
3	Giảm tỉ lệ học sinh chưa tốt, đặc biệt về rèn luyện	- Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; kế hoạch giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. - Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; có hình thức nhắc nhở, khen thưởng kịp thời tới từng đối tượng học sinh. - Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm (có biện pháp quan tâm giáo dục học sinh chưa ngoan, khuyến khích học sinh mượn sách tại thư viện...)	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Hiệu trưởng, các thành viên tổ tư vấn Hiệu trưởng, GVCN	Đầu các năm học Đầu các năm học Các năm học	0 đồng

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2:

- Điểm mạnh cơ bản

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, được tập thể Hội đồng sư phạm tín nhiệm cao.

Đã bố trí hợp lý và sử dụng giáo viên phù hợp trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, phát huy tính chủ động sáng tạo của từng cá nhân nhằm đáp ứng tối đa cho các hoạt động giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục. Làm tốt kế hoạch công tác bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng chuyên môn, nâng chuẩn trình độ đào tạo, cũng như đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

Phân công nhiệm vụ của nhà trường cho các nhân viên phù hợp, hợp lý theo năng lực của từng đồng chí. Các nhân viên đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có đóng góp tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ chung của nhà trường.

Nhà trường làm tốt phối hợp tốt với CMHS trong công tác giáo dục học sinh, có nhiều giải pháp phù hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt qua khó khăn.

- Điểm yếu cơ bản

Công tác kiểm tra giám sát đôi lúc chưa chặt chẽ, chưa quyết liệt nên tiến độ thực hiện nhiệm vụ của một số cá nhân đôi khi chưa đảm bảo.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học còn chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu, số lượng giáo viên có khả năng hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học còn chưa nhiều.

Có thời điểm, một vài vị trí việc làm của nhân viên còn phải bố trí công tác kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ (trong thời gian phòng chống dịch) nên hiệu quả công việc có lúc còn chưa cao.

Giải pháp giáo dục nâng cao tự giác trong thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện cũng như tự giác thực hiện nội quy của nhà trường hiệu quả chưa cao.

III. Tiêu chuẩn 3: CSVC và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục.

b) Có cổng trường biển trường, và tường hoặc rào bao quanh

c) Khu sân chơi bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường

Mức 2: Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức, bãi tập.

Mức 3

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m²/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m²/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

1. Điểm mạnh:

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định:

Nhà trường đã xây dựng khuôn viên trường rộng rãi thoáng mát, diện tích đất sử dụng đảm bảo đúng, đủ theo quy định của Điều lệ trường trung học.

Nhà trường có khu giáo dục thể chất đúng quy định, đảm bảo các điều kiện giáo dục thể chất cho học sinh.

2. Điểm yếu:

Diện tích khu đất xây dựng trường còn hạn chế.

Việc bố trí dành quỹ đất để trồng các vườn hoa tầm thấp chưa nhiều.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng: *Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:*

Hiệu trưởng rà soát thực trạng khuôn viên, sân chơi bãi tập, xây dựng kế hoạch cải tạo, mua sắm thiết bị luyện tập thể dục thể thao; Tổ chức phát thanh măng non tuyên truyền ý thức giữ vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh; tham mưu với UBND thị xã, Phòng GDĐT Đông Triều mở rộng diện tích khuôn viên nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.2 Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

Mức 1

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định

Mức 3

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Các phòng học và phòng học bộ môn được trang cấp đầy đủ các trang thiết bị hiện đại (có 15 phòng học thông minh được trang cấp theo dự án Xây dựng trường học thông minh cho 66 trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 1; tivi màn hình cảm ứng, loa, camera, máy tính,...) luôn đáp ứng tốt yêu cầu các hoạt động của nhà trường".

Đề xuất: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Một số phòng học bộ môn còn đang thiếu thiết bị dạy học phục vụ chương trình GDPT 2018. Một số phòng bộ môn thuộc khu nhà H có diện tích còn hẹp so với quy định".

Đề xuất: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Tiếp tục đảm bảo các phòng học, phòng bộ môn có đủ các thiết bị, đặc biệt phát huy hiệu quả ứng dụng của các thiết bị thông minh. Bổ sung, cải tạo CSVN, bổ sung thiết bị các phòng học bộ môn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT".

Đề xuất: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Mức 2

Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Nhà trường có đủ các phòng hành chính - quản trị, trang bị đầy đủ thiết bị, sắp xếp hợp lý, khoa học phục vụ tốt công tác quản lý của nhà trường. Hệ thống camera quản lý về an ninh, trật tự tại trường học phát huy hiệu quả tốt".

Đề xuất: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Một số vị trí tường của phòng chờ, nhà vệ sinh giáo viên tại phòng chờ (dãy nhà học xây từ năm 1996) bị tróc vữa, nền nhà bị phồng rộp cần được sửa chữa".

Đề xuất: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của khối hành chính, quản trị nhà trường. Sửa chữa và bổ sung kịp thời một số thiết bị của khối hành chính, quản trị".

Đề xuất: Bổ sung thêm kế hoạch có nội dung sửa chữa các hạng mục công trình khối hành chính quản trị đang xuống cấp.

Đề xuất: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh:

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định:

Nhà trường có đầy đủ các hạng mục công trình theo quy định. Khu vệ sinh của CBGVNV và học sinh được bố trí riêng. Các công trình vệ sinh được xây dựng theo nguyên lý tự hoại; có thùng đựng rác thuận tiện cho việc thu gom, phân loại rác; nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh; môi trường luôn đảm bảo sạch sẽ, trong lành. Các công trình đều đặt ở vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch đẹp. Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom

và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế.

2. Điểm yếu:

“Còn một số học sinh chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, chưa có thói quen lao động, dọn vệ sinh trường, lớp, phân loại rác trước khi bỏ vào thùng. Việc sử dụng nước của một số học sinh chưa tiết kiệm, gây lãng phí” không đúng với nội hàm của chỉ báo.

Đề xuất: Vì đây là Tiêu chí về CSVC nên đề nghị nhà trường dựa trên mô tả, xác định điểm mạnh và căn cứ vào thực tế hiện có của nhà trường để đưa ra điểm yếu đúng với nội hàm của tiêu chí (không đưa yếu tố con người vào tiêu chí tiêu chuẩn này).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã xác định:

Cán bộ quản lý nhà trường, Tổng phụ trách, nhân viên y tế và GVCN phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong và ngoài nhà trường, tăng cường công tác giữ gìn vệ sinh môi trường; Tiếp tục duy trì hợp đồng với nhà máy cấp nước sạch, hợp đồng với đơn vị thu gom, xử lý rác, hợp đồng lao công; Tăng cường giám sát việc thực hiện nội quy, giữ vệ sinh môi trường của học sinh; Tổ chức phát thanh măng non tuyên truyền ý thức giữ vệ sinh môi trường, ý thức tiết kiệm nước; Tổ chức ngoại khóa tuyên truyền chủ đề về bảo vệ môi trường, tiết kiệm nước.

Đề xuất: Sau khi xác định lại điểm yếu đề nghị bổ sung giải pháp khắc phục điểm yếu.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1

a) Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường (theo quy định....)

b) Nhà trường có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định...

c) Hằng năm các thiết bị được nhà trường kiểm kê, sửa chữa có văn bản kèm theo.

Mức 2

a) Nhà trường có hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

b) Nhà trường có đủ thiết bị dạy học theo quy định...

c) Hằng năm nhà trường có bổ sung thêm các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xác định điểm mạnh đúng với hiện trạng tại thời điểm TĐG: "Các phòng chức năng (khối hành chính - quản trị, phụ trợ, phục vụ học tập...) được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định. Hệ thống máy tính được kết nối internet đảm bảo hiệu quả hoạt động. Phòng thiết bị giáo dục lưu trữ thiết bị dạy học của nhà trường một cách khoa học. Các phòng học được trang bị thiết bị thông minh phục vụ hiệu quả công tác dạy và học. Giáo viên tích cực sử dụng thiết bị dạy học một cách nghiêm túc và có hiệu quả, phát huy tốt chức năng các phòng học thực hành, bộ môn".

Đề xuất: Không.

2. Điểm yếu

Đồng ý với nhận định điểm yếu của nhà trường: "Nhiều đồ dùng dạy học giáo viên tự làm chưa chất lượng, hiệu quả sử dụng chưa cao. Các trang thiết bị sử dụng giảng dạy cho chương trình GDPT 2018 chưa hoàn tất thủ tục nghiệm thu bàn giao nên chưa thể sử dụng, các hoạt động thí nghiệm, thực hành của khối lớp 6, 7, 8 các giáo viên phải sử dụng các thiết bị cũ và sử dụng các thí nghiệm mô phỏng gây khó khăn trong công tác giảng dạy."

Đề xuất: Bổ sung điểm yếu liên quan đến hiệu quả sử dụng của phòng học bộ môn do chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điện, nước (theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản nhất trí với các nội dung trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: "Nâng cao hiệu quả quản lý thiết bị dạy học. Nâng cao số lượng và hiệu quả các thiết bị dạy học tự làm. Bổ sung thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018".

Đề xuất: Không.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1

a) Thư viện được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường.

b) Hoạt động của thư viện nhà trường đã đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

c) Hàng năm thư viện nhà trường đã được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên (theo quy định tại Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông).

Mức 3

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Điểm mạnh:

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định:

Thư viện được trang trí đẹp, có nhiều khâu hiệu hay, được đặt ở tầng 2 không gian thoáng mát. Hàng năm thư viện được bổ sung nhiều sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo. Tại các lớp học có tủ sách để học sinh mượn đọc hằng ngày, khơi dậy văn hóa đọc trong học sinh.

Nhà trường sử dụng đường cáp quang tốc độ cao, cùng với việc phát sóng Wifi nên việc truy cập, tìm kiếm thông tin trên Internet thuận tiện. Trang bị Hệ thống phần mềm thư viện số vnEdu DigiLib, cung cấp các tài liệu, tư liệu số hoá bao gồm: sách, bài giảng video, tài liệu nghiệp vụ... cho học sinh, giáo viên, cán bộ nhà trường, thư viện điện tử giúp học sinh, giáo viên tiết kiệm thời gian trong việc tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập đồng thời tạo thuận lợi cho công việc quản lý tài sản, vốn sách báo, tài liệu và điều kiện để phục vụ bạn đọc.

2. Điểm yếu:

“Công tác theo dõi học sinh sử dụng tối đa sách tại thư viện có thời điểm chưa thật triệt để” chưa đúng với nội hàm của tiêu chí

Đề xuất: Nhà trường dựa trên mô tả, xác định điểm mạnh để đưa ra điểm yếu đúng với nội hàm của tiêu chí (không đưa yếu tố con người vào tiêu chí tiêu chuẩn này)

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã xác định:

Ban Giám hiệu nhà trường, nhân viên thư viện rà soát, sửa chữa, thay thế

kịp thời các thiết bị phòng thư viện; Mua sắm bổ sung tài liệu, sách, truyện... hằng năm; Tổ chức vận động ủng hộ sách, tài liệu... từ học sinh, CMHS; Tổ chức thư viện hoạt động theo quy định; Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách mới, sách hay với hình thức phong phú hơn; Tăng cường thực hiện các tiết học tại thư viện.

Đề xuất: sau khi xác định lại điểm yếu đề nghị bổ sung giải pháp khắc phục điểm yếu.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Trường có khuôn viên riêng biệt có tường rào bao quanh, khuôn viên trường được trồng cây xanh, tạo môi trường xanh, thoáng mát, có hệ thống cổng, tường rào bảo đảm an ninh trường học.

Trường có đủ hệ thống các phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng; bàn ghế học sinh đạt chuẩn đúng qui cách phù hợp lứa tuổi học sinh THCS, đủ bảng chống lóa, bảng hiệu đảm bảo cho việc dạy và học.

Có đủ khối phòng phục vụ học tập, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường trung học. Có đủ máy tính, máy in, máy chiếu phục vụ cho công tác dạy học và quản lý. Hệ thống CNTT của trường được khai thác và hoạt động có hiệu quả. Cán bộ quản lý nhà trường và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng các giáo viên luôn luôn giáo dục các em học sinh giữ gìn vệ sinh môi trường chung, xây dựng tốt nền nếp tự giác giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Một số phòng học bộ môn còn đang thiếu thiết bị dạy học phục vụ chương trình GDPT 2018.

Nhiều đồ dùng dạy học giáo viên tự làm chưa chất lượng, hiệu quả sử dụng chưa cao.

Một số phòng học bộ môn chưa hoạt động thực sự hiệu quả do chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điện, nước (theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT).

- Kiến nghị với nhà trường

Nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy thế mạnh sẵn có để làm tốt công tác quản lý, sử dụng CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường. Chú trọng vai trò của người đứng đầu trong việc xây dựng và chỉ đạo tổ chức, kiểm tra giám sát các kế hoạch liên quan đến công tác CSVC, thiết bị dạy học; tăng cường công tác huy động được các nguồn lực hỗ trợ, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để trang bị hạ tầng CSVC, thiết bị đảm bảo tốt nhất cho thực hiện mục tiêu giáo dục theo chương trình GDPT mới. Có đề xuất thiết thực, hiệu quả với các cấp chính quyền, ngành

để mở rộng diện tích nhà trường đáp ứng quy mô hiện trạng đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

IV. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện CMHS

Mức 1

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện CMHS;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS.

1. Điểm mạnh:

- Hàng năm nhà trường có các hoạt động đề hướng dẫn Ban đại diện CMHS bám sát Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT để triển khai hoạt động: từ việc bầu ban đại diện CMHS của lớp, của trường, xây dựng kế hoạch và triển khai theo đúng kế hoạch, báo cáo kết quả hoạt động hàng năm.

- Phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục tới CMHS, tạo được sự đồng thuận giữa nhà trường và CMHS.

2. Điểm yếu:

- Báo cáo hàng năm chưa quan tâm lồng ghép các số liệu minh chứng cho hoạt động của Ban đại diện CMHS. VD: Số cuộc, nội dung tuyên truyền tới CMHS; số cuộc, nội dung phối hợp với nhà trường; số học sinh được Ban đại diện CMHS thăm hỏi, tuyên dương.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban đại diện CMHS chưa rõ người, rõ việc.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Trên cơ sở số lượng thành viên, trên cơ sở những công việc gắn với hoạt động của Ban đại diện CMHS để phân công nhiệm vụ. Qua đó góp phần giúp

thành viên định hướng ngay từ đầu năm học nhiệm vụ mình phụ trách, chủ động trong công việc.

- Báo cáo hàng năm bên cạnh những công việc, nội dung hoạt động cần chú trọng lồng ghép số liệu cụ thể tạo minh chứng cho hoạt động và tạo sự tin tưởng của CMHS.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh:

- Nhà trường có mối quan hệ mật thiết với cấp ủy Đảng và chính quyền tại địa phương, vì vậy trong công tác tham mưu được sự quan tâm, tạo điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Từ hiệu quả tham mưu đã tạo sự chuyển biến tích cực về CSVN, phối hợp trong các hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với địa phương thực hiện các kế hoạch: giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa, đạo đức lối sống, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác

cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, công trình văn hóa, chăm sóc gia đình có công với cách mạng ở địa phương.

2. Điểm yếu:

- Việc tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các nội dung của ngành tới cộng đồng chưa được thực hiện thường xuyên.
- Nội dung tham mưu, đề xuất với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chưa phong phú, còn nặng về việc đề nghị trang cấp, sửa chữa CSVN.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Đẩy mạnh việc viết tin, bài tuyên truyền trên các trang cổng thông tin; tăng cường biên tập tài liệu liên quan tới giáo dục, tới nhà trường đề xuất với phường phát trên loa phát thanh.
- Làm tốt công tác rà soát thực trạng, dự báo tình hình tại địa phương, tại nhà trường qua đó tham mưu với cơ quan quản lý giáo dục và địa phương để phát triển nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Ban đại diện CMHS hoạt động; Ban đại diện CMHS là những cá nhân nhiệt tình, có trách nhiệm, có hiểu biết nhất định về giáo dục. Hoạt động của Ban đại diện CMHS có đóng góp tích cực với nhà trường (tuyên truyền tới CMHS; hỗ trợ nguồn nhân lực tham gia vào các hoạt động tập thể; hỗ trợ kinh phí khen thưởng học sinh...). Tranh thủ được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong xây dựng và phát triển nhà trường.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Ban đại diện CMHS còn thiếu các công việc nhằm lưu trữ kết quả hoạt động dẫn tới việc có làm nhưng không thể hiện trong báo cáo. Công tác xã hội hóa chưa chủ động thực hiện với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài nhà trường.

V. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình GDPT

Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện

nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường luôn chú trọng công tác chuyên môn, thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm hoàn thành tốt chương trình giáo dục. Chỉ đạo các tổ chuyên môn cũng như giáo viên trong nhà trường vận dụng linh hoạt các phương pháp, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tiếp cận tốt với chương trình GDPT 2018. Ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy, kiểm tra đánh giá đặc biệt phát huy hiệu quả các phòng học thông minh, giúp nhà trường đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch năm học và chất lượng giáo dục.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN xác định điểm yếu nhà trường:

Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiến độ chương trình đôi khi chưa thường xuyên, dẫn tới việc tổ chức dạy bù chương trình chưa kịp thời, có thời điểm GV tự sắp xếp dạy bù, có thời điểm còn để dồn đến cuối kỳ, cuối năm.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về sử dụng PPDH tích cực.	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Xây dựng và tổ chức thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên về sử dụng PPDH tích cực, ứng dụng CNTT phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHNV năm học của nhà trường	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Thành lập các Câu lạc bộ NCKH, STEM	Phó Hiệu trưởng, GV cốt cán	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Tổ chức cuộc thi KHKT, Sáng tạo thanh thiếu niên-Nhi đồng cấp trường	Phó hiệu trưởng, TTCM, GVCN	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh.	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHGD	Trong các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hàng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện; thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, hoạt động thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh, để tạo mọi điều kiện cho các em phát triển tốt nhất và phù hợp với từng đối tượng học sinh. Từ đó các em đã tích cực, chủ động và sáng tạo cũng như phát huy hết được khả năng, năng lực, năng khiếu của mình và cũng đạt được những thành tích đáng ghi nhận ở các giải văn nghệ, thể thao cấp thị xã, cấp tỉnh.

Nhà trường đã tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa và các trò chơi dân gian, tạo nhiều sân chơi cho học sinh tham gia, được các cấp đánh giá cao. Giáo viên giảng dạy các bộ môn năng khiếu đều là những giáo viên được đào tạo chính ban, giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tổng phụ trách Đội đều là những giáo viên dạy giỏi, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng nên thuận lợi trong việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Một số em học sinh còn nhút nhát, chưa mạnh dạn, tự ti trong học tập và rèn luyện dẫn đến kết quả học tập chưa cao.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều ở một số môn như môn Lịch sử, Địa lý chất lượng giải học sinh giỏi các cấp của nhà trường chưa xứng với tiềm năng của đội ngũ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Tổ chức tập huấn năng lực cho các giáo viên dạy đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa, KHKT, Sáng tạo TTNNĐ	Phó Hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Không
Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch bồi dưỡng HSG các môn văn hóa, có cơ chế động viên, bồi dưỡng giáo viên ôn luyện đội tuyển.	Phó Hiệu trưởng; GV cốt cán	Phù hợp với KHNV năm học	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
Xây dựng quy chế động viên khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích cao trong học tập.	Hiệu trưởng	- Hỗ trợ các nguồn, các nhà hảo tâm quan tâm để HS có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập và cuộc sống.	Trong các năm học tiếp theo	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Bổ sung thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác luyện tập của học sinh năng khiếu (thể dục thể thao, văn nghệ...)	Hiệu trưởng	- Phù hợp với điều kiện nhà trường và các nguồn lực nhà trường huy động được	Trong các năm học tiếp theo	Chi khác

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GDĐT, theo các văn bản chỉ đạo của Sở và Phòng GDĐT. Thực hiện rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu mới thiết thực với tình hình thực tế của phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều để điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương phù hợp trong giảng dạy.

Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương luôn được đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Nhà trường đã tổ chức được các hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp như: Chương trình ngoại khóa “Em yêu lịch sử quê hương”, “Biển đảo quê hương em”, “Quảng Ninh điểm đến hấp dẫn, an toàn và thân thiện” nhân kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh, tổ chức cuộc thi "Tìm hiểu về Đệ tứ chiến khu Đông Triều"... giúp học sinh gắn kết những kiến thức đã học với những vấn đề văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, hướng nghiệp, chính trị - xã hội, môi trường, từ đó, góp phần hình thành và phát triển ở học sinh các phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù được quy định trong Chương trình GDPT 2018.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa tham quan các địa điểm lịch sử địa phương có thời điểm chưa được thường xuyên.

Kiến thức thực tế của một số đồng chí giáo viên chưa sâu, nên các tiết dạy chương trình giáo dục địa phương mới chưa thật sự tạo được hứng thú, niềm đam mê học tập của học sinh.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Giáo viên nghiên cứu kỹ chương trình giáo dục địa phương tại thư viện và các trang https://e-learning.dongtrieu.edu.vn để tìm hiểu và sưu tầm thêm tư liệu về lịch sử địa phương, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn về PPDH chương trình địa phương để đổi mới phương pháp và tổ chức các hoạt động dạy học hiệu quả hơn.	Tổ chuyên môn, Giáo viên	Tài liệu tuyên truyền của địa phương, Internet	Trong các năm học	Không
Tổ chức các hoạt động thực hiện nội dung giáo dục địa phương thông qua các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, tham quan, học tập các vấn đề thực như: hành trình về nguồn; thăm các di tích lịch sử, văn hóa; giao lưu với các nhân chứng lịch sử ở quê hương...	Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên, CMHS	Xây dựng kế hoạch cụ thể, phối hợp với CMHS	Trong các năm học	Không
Tổ chức các chuyên đề cấp trường, liên trường về đổi mới phương pháp dạy học các nội dung liên quan đến giáo dục địa phương.	Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn	Có sự phối hợp giữa các trường trong cụm sinh hoạt chuyên môn	Trong các năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1

a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Mức 2

Hàng năm nhà trường đều có kế hoạch triển khai và thực hiện các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp ngay từ đầu năm học.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Nhà trường đã đa dạng hóa các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh với các hình thức tổ chức phong phú, phù hợp gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục STEM, các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm tháng bằng các hình thức sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, tiết học tại thư viện và trải nghiệm thực tế trong, ngoài nhà trường đã thu hút được 100% học sinh tham gia góp phần nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống, kỹ năng sống cho học sinh.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Tỷ lệ học sinh tham gia học nghề sau tốt nghiệp THCS tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên còn thấp (3,5%).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt ngoại khóa; thành lập thêm các câu lạc bộ để tạo nhiều sân chơi cho học sinh chọn lựa; tổ chức thường xuyên các hoạt động tìm hiểu về bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, bí thư Đoàn thanh niên, tổng phụ trách Đội	Sưu tầm một số tài liệu, đầu tư thêm các thiết bị dạy học cho việc dạy giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường	2-3 lần/ học kỳ	Kinh phí theo thực tế

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
giao thông, phòng, chống bạo lực học đường,...				
Thực hiện công tác tư vấn, tuyên truyền tới CMHS và học sinh ý nghĩa của việc học tập thực tế, trải nghiệm hướng nghiệp, quản lý học sinh chặt chẽ việc thực hiện thời gian biểu của các buổi ngoại khóa	GVCN, tổng phụ trách Đội, bí thư Đoàn thanh niên	Thời gian, giáo viên có kinh nghiệm trong công tác tư vấn hướng nghiệp	Thường xuyên trong năm học	Không
Vận động xã hội hóa từ các tổ chức xã hội, các mạnh thường quân, sự phối hợp của CMHS; đồng thời lãnh đạo nhà trường xem xét tăng thêm kinh phí hoạt động thường xuyên của trường cho công tác trải nghiệm, hướng nghiệp	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, công đoàn, bí thư Đoàn, giáo viên, CMHS	Tuyên truyền, gặp gỡ, văn bản đề nghị	Trong các năm học	Theo thực tế
Tạo mọi điều kiện cho giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn về công tác giáo dục hướng nghiệp	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên	Tham mưu với Phòng GDĐT tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về công tác giáo dục hướng nghiệp	Trong năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2

a) Hướng dẫn học sinh biết TDG kết quả học tập và rèn luyện;

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

Mức 3

Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Hàng năm, nhà trường đều có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương ngay từ đầu năm học. Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục, số học sinh có hạnh kiểm đạt loại khá trở lên của nhà trường là trên 99,6%. Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam. Nhà trường quan tâm chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện các dự án nghiên cứu Khoa học kỹ thuật và tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh Trung học và THCS, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng các cấp và đều đạt giải cao. Trong nhiều năm qua, nhà trường không có học sinh vi phạm pháp luật.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Một bộ phận nhỏ học sinh có kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, kỹ năng làm việc nhóm chưa tốt. Các hình thức tổ chức tư vấn về sức khỏe sinh sản, tâm lý lứa tuổi cho học sinh trong nhà trường có thời điểm chưa phong phú nên hiệu quả chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tổ chức công tác tập huấn nâng cao kỹ năng, năng lực chủ nhiệm lớp cho các giáo viên trẻ	Phó hiệu trưởng; GVCN	Kế hoạch nhiệm vụ năm học;	Trong các năm học	Chi khác
Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch công tác chủ nhiệm, trong đó chú trọng đến việc bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu kém, giúp đỡ học	GVCN, giáo viên bộ môn	Phù hợp với tình hình thực tế	Trong các năm học	Không

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
sinh hoàn thành chương trình môn học				
Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, địa phương để nâng cao chất lượng giáo dục.	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng, GVCN, CMHS	Kế hoạch nhiệm vụ năm học	Trong các năm học	Không

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1

- a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- c) *Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.*

Mức 2

- a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;*
- b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.*

Mức 3

- a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:*
 - *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;*
 - *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;*
 - *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;*

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

1. Điểm mạnh

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định:

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường luôn ổn định, kết quả học tập và rèn luyện học sinh hàng năm luôn đạt và vượt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường. Học sinh ngoan, lễ phép, đoàn kết, có ý thức thực hiện tốt nội quy trường, lớp. Các lực lượng giáo dục và CMHS nhiệt tình ủng hộ, quan tâm đầu tư cho sự nghiệp giáo dục. Nhà trường đã và đang khẳng định được vị thế của mình trở thành điểm sáng về giáo dục đào tạo của thị xã Đông Triều.

2. Điểm yếu:

Đoàn ĐGN đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định:

Nhà trường nằm trên địa bàn đông dân cư, phần lớn nhiều CMHS quan tâm đến việc học của con em mình, chỉ tiêu tuyển sinh của các trường THPT công lập, dân lập trên địa bàn cao nên khó khăn trong công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn ĐGN đề xuất Kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Tổ chức thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, đổi mới phương pháp dạy học để duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.	Phó hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHNV năm học	Trong cả năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ
Tập huấn nâng cao năng lực cho GVCN lớp, trong đó trú trọng đến công tác phối hợp với CMHS nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục.	Phó hiệu trưởng, TTCM	Phù hợp với KHNV năm học	Năm học	Theo quy chế chi tiêu nội bộ

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đảm bảo mục tiêu giáo dục hàng năm. Lựa chọn nội dung, thời lượng và vận dụng các phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh, điều kiện nhà trường và đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên đã thực hiện bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh. Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả. Công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện được thực hiện tương đối có hiệu quả.

Công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh được nhà trường rất quan tâm. Đầu năm học nhà trường tiến hành khảo sát, phân loại, có kế hoạch cụ thể; phân công giáo viên bồi dưỡng, phụ đạo theo kế hoạch tuần, tháng. Vì vậy, tỷ lệ học sinh yếu kém ngày càng giảm. Số lượng học sinh giỏi các cấp được giữ vững và phát triển.

Việc thực hiện chương trình giáo dục địa phương được giáo viên, tổ chuyên môn rất quan tâm, xem đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, tư tưởng cho học sinh. Công tác phổ cập đảm bảo, nhiều năm liền được cấp trên công nhận phổ cập cấp THCS.

Trong từng năm học, nhà trường đều có kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh và triển khai thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giáo dục kỹ năng

sống được các giáo viên bộ môn kết hợp trong quá trình giảng dạy bộ môn. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, các tổ chuyên môn thường xuyên thông qua các hoạt động chuyên đề, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa và thu hút được sự quan tâm của đông đảo học sinh. Đa số học sinh bước đầu có khả năng vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày, có sự tiến bộ trong rèn luyện đạo đức và học tập. Tỷ lệ học sinh yếu kém ngày càng giảm, tỷ lệ khá, giỏi ngày càng tăng, số lượng học sinh giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước. Tư tưởng, đạo đức của học sinh ngày càng có sự chuyển biến rõ rệt. Tỷ lệ khá tốt về kết quả rèn luyện hằng năm đạt trên 99,6%. Nhiều năm liền nhà trường không có học sinh vi phạm kỷ luật buộc thôi học.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Nhà trường chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên sử dụng phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy nội dung giáo dục địa phương chưa khai thác hiệu quả các nguồn học liệu, tài liệu số nhằm bổ sung, cập nhật các thông tin về địa phương vào nội dung giáo dục hàng năm.

Nhà trường chưa huy động được các nguồn lực từ các doanh nghiệp, CMHS, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn trong công tác hướng nghiệp.

Các tổ chuyên môn chưa có biện pháp hiệu quả trong việc bồi dưỡng giáo viên giảng dạy tích hợp kỹ năng sống trong các môn học.

GVCN một số lớp chưa có biện pháp hiệu quả trong công tác phối hợp với CMHS nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục (đặc biệt với những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt).

- Kiến nghị

Căn cứ các Điểm mạnh, Điểm yếu và Kế hoạch cải tiến chất lượng của mỗi tiêu chí, trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải tiến chất lượng trong các năm học tiếp theo nhằm duy trì, phát huy các Điểm mạnh đã đạt được, khắc phục những Điểm yếu từ đó đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường nói riêng, chất lượng giáo dục của thị xã Đông Triều nói chung. Việc tiến hành Kế hoạch cải tiến chất lượng cần được gắn với công tác quản lý, quản trị, thực hiện nhiệm vụ giáo dục hàng năm của nhà trường đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện thực tiễn.

Hàng năm, hội đồng TĐG trường THCS Mạo Khê II cần tiến hành rà soát, đánh giá, điều chỉnh Kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm đề xuất giải quyết kịp thời những bất cập trong thực hiện.

B. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

I. Tiêu chí 1:

Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Điểm mạnh

Khi xây dựng Kế hoạch giáo dục, nhà trường đã chú trọng tới việc phát triển năng lực cho học sinh, giúp các em được “làm”, được “hoạt động” nhiều hơn, được vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn thông qua các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã từng bước tiếp cận với xu thế chung của các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới theo định hướng của giáo dục Việt Nam.

2. Điểm yếu

Mặc dù đã từng bước tiếp cận với xu thế chung của giáo dục thế giới hiện nay nhưng Kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa có những nội dung cụ thể được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới	- Tìm hiểu chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới. - Lựa chọn nội dung thích hợp lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường. (với điều kiện: có tài liệu được dịch sang Tiếng Việt hoặc có đội ngũ giáo viên có khả năng Ngoại ngữ tốt hoặc thuê chuyên gia)	Hiệu trưởng Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn	Giai đoạn 2025-2030	chưa xác định

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt.

II. Tiêu chí 2:

Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

1. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện chính sách, học sinh khuyết tật. Vận động hiệu quả các tổ chức trong và ngoài nhà trường hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Điểm yếu

Kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh ở một số môn như Lịch sử, Địa lý có thời điểm chất lượng giải chưa đạt như mong đợi.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu.	- Phát hiện học sinh có năng khiếu từ lớp 6 để tạo nguồn bồi dưỡng	Hiệu trưởng, giáo viên lớp 6	Các năm học	0 đồng
		- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh luyện tập TDTT, văn nghệ	Hiệu trưởng Phó hiệu trưởng, giáo viên ôn	Các năm học	0 đồng
		- Tìm nguồn tăng mức khen thưởng cho giáo viên, học sinh có giải cao.	Hiệu trưởng, GVCN, Công đoàn	Các năm học	Chưa xác định
		- Bồi dưỡng khả năng ôn luyện học sinh giỏi cho đội ngũ giáo viên trẻ, liên kết với các trường trong khu vực để tăng cường ôn luyện học sinh môn Địa lý	Phó hiệu trưởng, giáo viên cốt cán	Các năm học	Chưa xác định
2	Nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn	- Tìm hiểu hoàn cảnh, đặc điểm tâm sinh lý của học sinh chi tiết.	Hiệu trưởng, GVCN	Giai đoạn 2024-2026	0 đồng
		- Xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh có	Hiệu trưởng, Công đoàn,	Giai đoạn	0 đồng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
		hoàn cảnh khó khăn cụ thể cho từng cá nhân. Đặt ra chỉ tiêu cụ thể về mức độ tiến bộ cho từng học sinh	GVCN	2024-2026	
		- Thực hiện các biện pháp giáo dục, hỗ trợ. - Đánh giá mức độ tiến bộ của các em theo định kỳ.	Hiệu trưởng	Giai đoạn 2024-2026	chưa xác định

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt.

III. Tiêu chí 3:

Nhà trường tại địa bàn vùng khó khăn có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Nhà trường các vùng còn lại có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn được cấp thẩm quyền ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Nhà trường làm tốt công tác triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học. Dưới sự hướng dẫn của các thầy cô giáo, học sinh nhà trường đã có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ, nhiều năm có sản phẩm đạt giải trong cuộc thi KHKT, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp thị xã, cấp tỉnh.

2. Điểm yếu

Có thời điểm nhà trường chưa huy động được số lượng lớn giáo viên tham gia hướng dẫn cũng như học sinh tham gia nghiên cứu Khoa học kỹ thuật.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
	Tiếp tục phát huy và nâng cao tỷ lệ học sinh nghiên cứu khoa học	- Tuyên dương khen thưởng giáo viên, học sinh tham gia, đạt giải trong các cuộc thi KHKT, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng	CBGVNV	Các năm học	Chưa xác định

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt.

IV. Tiêu chí 4:

Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có kết nối internet băng thông rộng, có mạng không dây, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường, có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh

Thư viện nhà trường được cải tạo khang trang, sạch sẽ, trang trí bắt mắt, thoáng mát, sắp xếp khoa học, đảm bảo thẩm mỹ, thuận tiện cho việc đọc, nghiên cứu của CBGVNV và học sinh. Thư viện nhà trường bước đầu ứng dụng CNTT trong hoạt động, đạt tiêu chuẩn Thư viện mức 2.

2. Điểm yếu

Số học liệu điện tử chưa thật sự phong phú. Có thời điểm chưa phát huy tối đa nguồn tài nguyên sẵn có trong thư viện, phục vụ vào công tác nghiên cứu tìm tòi của học sinh (số tiết học tại thư viện chưa nhiều).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có nguồn tài liệu số phong phú	- Tăng cường sản xuất học liệu số, từng bước xây dựng thư viện điện tử nhà trường hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế.	Hiệu trưởng	2024-2030	Chưa xác định
		- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ thư viện.	Hiệu trưởng	Các năm học (khi có các đợt tập huấn được tổ chức)	0 đồng
2	Tăng cường tổ chức tiết học tại thư viện	Lựa chọn chủ đề, chủ điểm cho phù hợp với đối tượng học sinh. Xây dựng bộ danh	Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên,	Trong năm học	Chưa xác định

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
		mục tài liệu theo từng môn học hoặc từng khối lớp nhằm phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên, từ đó hỗ trợ cho việc học tập của học sinh. Phát triển nghiệp vụ cho nhân viên thư viện và giáo viên	nhân viên thư viện		

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt.

V. Tiêu chí 5:

Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu trong mọi hoạt động nhằm hoàn thành các mục tiêu chiến lược đề ra.

2. Điểm yếu

Nhà trường chưa hoàn thành được tất cả các mục tiêu trong chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025: CSVC (phòng học bộ môn).

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Hoàn thành tất cả các mục tiêu trong chiến lược phát triển đề ra.	- Nhà trường phối hợp với Hội đồng trường tổ chức việc rà soát, bổ sung và điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục.	Hiệu trưởng	2025-2030	0 đồng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
		- Hàng năm làm tốt công tác tổng kết, đánh giá, bổ sung những giải pháp đột phá. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền mở rộng diện tích, xây thêm các phòng học bộ môn còn thiếu.	Hiệu trưởng	2025-2029	Chưa xác định (UBND thị xã)

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Không đạt

VI. Tiêu chí 6:

Tiêu chí 6: Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Nhà trường có nhiều giáo viên cốt cán, có kinh nghiệm ôn luyện học sinh giỏi và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Học sinh trong nhà trường được đảm bảo các chế độ chính sách và được động viên tinh thần học tập, trao học bổng, phần thưởng khuyến khích học sinh giỏi kịp thời.

2. Điểm yếu

Một số học sinh còn hạn chế trong việc vận dụng các kỹ năng xã hội, kỹ năng ứng biến với các tình huống thực tế chưa nhanh nhạy.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
	Tiếp tục phát huy các kết quả của học sinh, nâng cao	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên cốt cán - Chú trọng hơn nữa	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Các năm học	Không

TT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
	chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh	kế hoạch giáo dục nhân cách học sinh, đẩy mạnh hơn nữa các phong trào thi đua giữa cá cá nhân, tổ, lớp, phong trào thi học sinh giỏi			
		- Vận động xã hội hóa tìm nguồn kinh phí tăng mức thưởng cho giáo viên, trong các cuộc thi	Hiệu trưởng	Các năm học	Chưa xác định được nguồn chi và mức chi

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt.

Đánh giá chung mức 4

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Trong 05 năm học qua, nhà trường đã nỗ lực phấn đấu xây dựng nhà trường ngày càng phát triển. Kế hoạch giáo dục được nhà trường xây dựng tiếp cận xu thế giáo dục hiện nay nhằm phát triển năng lực, phẩm chất toàn diện cho học sinh. Nhà trường xây dựng được thư viện điện tử để hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, học tập của CBGVNV, học sinh.

Nhà trường quan tâm đến tất cả đối tượng học sinh, đảm bảo cho các em có điều kiện tốt nhất để học tập, rèn luyện, phát huy năng lực của mình. Với học sinh năng khiếu, tạo môi trường cho các em sáng tạo phát triển, phân công giáo viên có chuyên môn tốt, nhiệt huyết ôn luyện. Với học sinh khó khăn, động viên khích lệ, giúp đỡ về vật chất và tinh thần giúp các em tự tin vươn lên.

Với sự quyết tâm của tập thể nhà trường, 05 năm qua, nhà trường đã đạt được kết quả cao về chất lượng giáo dục, đặc biệt chất lượng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Tuy nhiên nhà trường chưa thực hiện tốt công tác tham mưu kịp thời về CSVC cũng như tình hình đội ngũ; Kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa tham khảo kế hoạch giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực.

Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều thực hiện công tác TĐG theo đúng trình tự quy định tại Điều 23, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT gồm 7 bước;

Căn cứ vào các kết quả kiểm tra hồ sơ TĐG của nhà trường, kiểm tra các thông tin minh chứng, kết quả khảo sát chính thức tại nhà trường và các thành tích đã đạt được của nhà trường trong 05 năm học vừa qua; đối chiếu, so sánh với các chỉ báo trong các Tiêu chí, Tiêu chuẩn được nêu trong Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở; Đoàn ĐGN trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều khẳng định mức độ đạt được được theo các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường như sau:

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3;

Mức 1: Đạt 28/28 = 100%; Không đạt 0/28 = 0%

Mức 2: Đạt 28/28 = 100%; Không đạt 0/28 = 0%

Mức 3: Đạt 20/20 = 100%; Không đạt: 0/20 = 5%

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

Đạt: 4/6 = 66,67%; Không đạt: 2/6 = 33,33%

- Mức đánh giá của đoàn ĐGN: Mức 3.

- Đề nghị trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

2. Kiến nghị

Đề nghị trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều:

- Thực hiện việc thông báo công khai báo cáo ĐGN đối với nhà trường trên trang thông tin điện tử, bảng tin công khai của nhà trường để giáo viên, CMHS và nhân dân được biết về kết quả đánh giá chất lượng của nhà trường;

- Căn cứ báo cáo ĐGN, nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy những điểm mạnh trong từng tiêu chí, tiêu chuẩn; xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể để khắc phục những điểm yếu đã được xác định trong quá trình TĐG và đã được Đoàn ĐGN tư vấn, hướng dẫn.

- Quan tâm làm tốt công tác xây dựng triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức các hoạt động giáo dục bám sát mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

- Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, hội đồng trường, tổ chuyên môn, tổ văn phòng... Đảm bảo theo đúng chức năng nhiệm vụ và có tác dụng hỗ trợ tích cực đến việc nâng cao chất lượng giáo dục; lưu ý việc thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, lưu trữ hồ sơ theo quy định;

- Chủ động tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT và UBND thị xã Đông Triều trong việc bổ sung biên chế khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.
- Tăng cường công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trật tự khu vực công trường.
- Tiếp tục tham mưu với UBND thị xã, với Phòng GDĐT và có nhiều giải pháp nhằm giảm số học sinh trên lớp đảm bảo mức đạt được của Tiêu chí; tham mưu tăng diện tích khu đất xây dựng trường đảm bảo theo quy định.
- Tăng cường công tác quản lý tài sản công; Nhà trường cần xây dựng phương án thực hiện rà soát, theo dõi quản lý tài sản và tổng hợp khấu hao, thanh lý tài sản kịp thời, đúng quy định.
- Tăng cường công tác quản lý, bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn thương tích, có các phương án bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên và nhân viên trong thời gian học tập và làm việc tại nhà trường;
- Tăng cường công tác tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ TĐG cho đội ngũ CBGVNV;
- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho cả giai đoạn, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng năm học trong chu kỳ đánh giá tiếp theo; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng; kết thúc mỗi năm học, Hội đồng TĐG nhà trường tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, trong đó làm rõ các nội dung đã được cải tiến chất lượng, những nội dung chưa đạt và nguyên nhân; thực hiện việc báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng mỗi năm học cho các cấp quản lý theo quy định;
- Tăng cường khai thác, ứng dụng CNTT trong công tác TĐG đặc biệt là việc lưu trữ hồ sơ, minh chứng; sử dụng phần mềm KĐCLGD;
- Tích cực, chủ động trong công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn, để tiếp tục quan tâm, hỗ trợ, đầu tư các nguồn lực nhằm duy trì, nâng cao chất lượng đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia của nhà trường./.

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 8 năm 2024

TRƯỞNG ĐOÀN



Đặng Việt Phương